TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/*2024*/*DS - ST*
Ngày: *13- 3 - 2024*
V/v tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Nghĩa

2. Ông Quách Thái Vạn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 326/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST - DS ngày 26 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCPSGTT

Địa chỉ: Số 266-268 NKKN, phường VTS, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCPSGTT: Anh Nguyễn Phú Q - Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ - P.KSRR - Ngân hàng TMCP SGTT – Chi nhánh Vĩnh Long. (*Theo giấy ủy quyền số 725/2023/UQ-CNVL ngày 20/10/2023).* (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Lê Anh T, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Trú tại: Số 25/18 ấp PH, xã LH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/10/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 09/7/2014 Ngân hàng TMCP SGTT có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với anh Lê Anh T (Bao gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng)

Căn cứ thu nhập của anh T, Ngân hàng đã cấp 01 thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000đồng, số thẻ là 970403-9057

Mục đích vay tiêu dùng cá nhân

Thời hạn sử dụng thẻ là 5 năm hết thời thời hạn Ngân hàng tự gia hạn thẻ cho khách hàng

Lãi suất trong hạn 2,6%/tháng (Lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ của Ngân hàng).

Lãi quá hạn 3,9%/tháng

Phương thức trả nợ: Trả hàng tháng gốc, lãi và phí (Gồm phí trễ hạn, vượt hạn mức, phí thường niên nếu vi phạm)

Hình thức cho vay : Tín chấp không tài sản đảm bảo

Căn cứ vào ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng. Anh T đã sử dụng số tiền từ thẻ tín dụng và đã giao dịch là 14.366.026đ vào ngày 05/10/2018

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng từ ngày kích hoạt thẻ đến nay anh T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 18.272.000đ.

Trong số tiền anh T thanh toán, phía ngân hàng sẽ ưu tiên thu tiền phí, lãi, rồi mới thu tiền vay gốc. Từ ngày 10/8/2022 đến nay thì anh T không thanh toán khoản nào khác cho Ngân hàng bao gồm tiền phí cấp thẻ, phí vượt mức, phí trễ hạn nào khác. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, yêu cầu anh T thanh toán nợ, nhưng anh T vẫn không trả.

Theo điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng có quy định nếu khách hàng sử dụng thẻ không thanh toán toàn bộ số tiền đến hạn đầy đủ đúng hạn thì phải thanh toán lãi phát sinh trên tài khoản bao gồm cả phí, lệ phí và tất cả những khoản nợ khác trên tài khoản.

Phí trễ hạn: 2.763.570đ

Phí vượt hạn mức: 150.000đ

Phí: 1.499.000đ

Lãi: 23.723.023đ

Do anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ, đến ngày 10/11/2022 Ngân hàng đã tạm khóa quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn nợ sang nợ quá hạn.

Số tiền anh T còn nợ đến ngày 13/3/2024 tổng cộng là: 27.385.544đ, trong đó: nợ gốc: 16.742.459đ, lãi quá hạn: 10.643.085đ

Ngân hàng TMCP SGTT yêu cầu anh Lê Anh T trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 13/3/2024 là 27.385.544đ (trong đó dư nợ gốc là 16.742.459đ, lãi quá hạn là 10.643.085đ) và yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc từ ngày 14/3/2024 theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

- Bị đơn anh Lê Anh T không có văn bản nêu ý kiến gì về yêu cầu của phía nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án Dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn là anh Lê Anh T có địa chỉ cư trú tại xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Anh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét, yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTT yêu cầu anh Lê Anh T phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP SGTT toàn bộ số nợ vay tính đến ngày xét xử sơ thẩm 13/3/2024 gồm tiền gốc là 16.742.459đ, lãi quá hạn là 10.643.085đ và yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc từ ngày 14/3/2024 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: theo chứng cứ là Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng mà phía Ngân hàng cung cấp cho Tòa án thể hiện anh T đã được Ngân hàng cấp cho anh T thẻ tín dụng hạn mức 15.000.000đồng, số thẻ là 970403-9057, anh T cũng không có văn bản phản đối gì đối với yêu cầu của Ngân hàng, nên Hội đồng xét xử buộc anh Lê Anh T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP SGTT tính đến ngày xét xử sơ thẩm 13/3/2024 là 27.385.544đ (trong đó dư nợ gốc là 16.742.459đ, lãi quá hạn là 10.643.085đ), buộc anh Lê Anh T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 14/3/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[4] Về án phí: Buộc bị đơn anh Lê Anh T phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật là 1.369.000đ

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy ngày 11/01/2019 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Buộc anh Lê Anh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP SGTT tính đến ngày xét xử sơ thẩm 13/3/2024 số tiền nợ gốc chưa thanh toán là: 16.742.459đ, lãi quá hạn: 10.643.085đ, tổng cộng gốc và lãi là 27.385.544đ (hai mươi bảy triệu, ba trăm tám mươi lăm nghìn, năm trăm bốn mươi bốn đồng)

- Buộc anh Lê Anh T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 14/3/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng TMCP SGTT.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Lê Anh T phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật là 1.369.000đ (một triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng)

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 605.000đ (Sáu trăm lẻ năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000615 ngày 30/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú